

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **14/2021/HS-ST**

Ngày: 30/3/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Đào.

Ông Lê Minh Tường.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Sầm Thị Thanh Sương – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2021/TLST - HS ngày 25 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Quang T**, tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 18 tháng 8 năm 1988 tại huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

Trú tại: Xóm T1, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh;
Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Đặng Quang T2 (đã chết), con bà: Đoàn Thị P.

Vợ: Trương Thị T và có 02 người con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 29/01/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, tại bản án số 04/2008/HSST ngày 29/01/2008. (Đã chấp hành xong bản án)

Tạm giữ, tạm giam: Không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

(Có mặt)

- Người bị hại anh **Lương Văn B** (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại đã chết:

1. Ông **Lương Văn C**; Sinh năm: 1973.

Mối quan hệ với người bị hại Lương Văn B (đã chết): Là bố đẻ.

2. Bà **Nguyễn Thị L**; Sinh năm: 1976.

Mối quan hệ với người bị hại Lương Văn B (đã chết): Là mẹ đẻ.

Đều trú tại: Xóm N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Vi Văn T**; Sinh năm: 1996.

Trú tại: Xóm Q, xã CQ, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Vắng mặt)

- Người làm chứng: 1. Chị **Trương Thị T**; Sinh năm: 1988.

Trú tại: Xóm T1, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

(Có mặt)

2. Chị **Lê Thị Thanh**; Sinh năm: 1988.

Trú tại: Xóm Y, xã X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 12/12/2020 Đặng Quang T (có giấy phép lái xe ô tô theo quy định) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 38C-122.97 chở theo chị Trương Thị T (là vợ của T) đi trên quốc lộ 48 theo hướng từ huyện Nghĩa Đàn đi xã Tam Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An. Khi đến đoạn đường thuộc Km 49+230, quốc lộ 48 thuộc địa phận xóm T, xã N, huyện Quỳnh Hợp, do xe gần hết nhiên liệu nên Đặng Quang T điều khiển xe ô tô chuyển hướng sang phần đường bên trái theo hướng mình đi (phần đường dành cho xe đi ngược chiều) để sang đường vào mua dầu tại cửa hàng xăng dầu, do chủ quan không chú ý quan sát xe đi ngược chiều để đảm bảo an toàn rồi mới cho xe chuyển hướng sang đường, nên khi Đặng Quang T vừa điều khiển xe ô tô đi sang được một phần đường bên trái thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 37H1-141.89 do anh Lương Văn B, sinh năm 2002, trú tại xóm N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An điều khiển đang lưu thông trên phần đường ngược chiều, hậu quả làm anh Lương Văn B bị thương và được đưa đi cấp cứu, đến ngày 13/12/2020 do vết thương quá nặng nên anh B đã tử vong, hai phương tiện bị hư hỏng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông lập ngày 12/12/2020 xác định như sau:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn được xác định tại Km49+230m, quốc lộ 48 thuộc địa phận xóm T, xã N, huyện Quỳnh Hợp, trục đường chạy theo hướng Đông – Tây, hướng Đông đi huyện Nghĩa Đàn, hướng tây đi xã Tam Hợp, huyện Quỳnh Hợp, mặt đường rải nhựa tương đối bằng phẳng rộng 16,2 mét, ở giữa có vạch kẻ đường đứt quãng chia đường thành hai chiều xe chạy bằng nhau. Mỗi chiều đường có vạch kẻ đường đứt quãng màu trắng, chia đường thành hai làn xe chạy riêng biệt. Lấy cây cột điện số 132 nằm ở lề đường phía Nam đường quốc lộ 48 làm điểm mốc, lấy mép đường phía nam đường quốc lộ 48 làm mép đường chuẩn, tại hiện trường ghi nhận các vị trí dấu vết sau:

Vị trí số 1: Xe ô tô biển kiểm soát 38C-122.97 dừng đỗ trên đường quốc lộ 48, đầu xe hướng Tây Nam, đuôi xe hướng Đông Bắc. Tâm trục bánh trước bên trái xe cách điểm mốc 7,5m về phía Đông, cách mép đường chuẩn 2,8m về phía Bắc. Tâm trục bánh sau bên trái xe cách mép đường chuẩn 3,63m về phía Bắc.

Vị trí số 2: Tổ hợp vết cày trượt mặt đường nhựa không liên tục theo hướng Tây Bắc đến Đông Nam trên diện dài 26,8m, rộng 60cm, độ rộng nhiều nhất mỗi vết cày là 4cm, sâu nhất là 1cm. Điểm đầu vết cày cách tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô 38C-122.97 là 1,3m về phía Đông, cách mép đường chuẩn 1,95m về phía Bắc. Điểm cuối tổ hợp vết cày nằm dưới xe mô tô biển kiểm soát 37H1-141.89.

Vị trí số 3: Xe mô tô biển kiểm soát 37H1-141.89 nằm ngã nghiêng sang bên phải, đầu xe cách điểm đầu tổ hợp vết cày 26,3m về phía Đông, cách mép đường chuẩn 2,5m về phía Nam. Tâm trục bánh sau xe cách mép đường chuẩn 3,7m về phía Nam.

Vị trí số 4: Trên hiện trường kéo dài từ đầu xe ô tô biển kiểm soát 38C-122.97 về phía Đông là vùng vỏ nhựa, kim loại không liên tục, hình không xác định trên diện tích có kích thước 17,9m x 3,7m. Tâm vùng dấu vết cách mép đường chuẩn 1,5m về phía Bắc.

- Dấu vết để lại trên xe ô tô biển kiểm soát 38C-122.97 nhãn hiệu KIA, sơn màu xanh như sau:

Cụm gương chiếu hậu bên trái bị gãy rời hẳn khỏi thân xe, tâm cao cách mặt đất 135cm. Mép ngoài bên trái ốp mặt nạ bị hằn dập, méo mó kích thước 38cm x 45cm, tâm cao cách mặt đất 105cm, tại vị trí này có dấu vết cà trượt bong tróc sơn chiều hướng trước ra sau, từ phải qua trái. Đèn xi nhan phía trước bên trái bị vỡ nát. Mép bên trái ba đờ xóc bị móp méo, tróc sơn với kích thước 8cm x 4,2 cm. Mép ngoài phía trước chắn bùn đoạn tiếp giáp với bàn đạp chân lên xuống phía trước bên trái bị bong tróc sơn, kích thước 16cm x 6cm tâm vết cách mặt đất 60cm.

- Dấu vết để lại trên xe mô tô biển kiểm soát 37H1-141.89 nhãn hiệu HONDA, màu sơn trắng như sau:

Đèn xi nhan phía trước bên phải bị vỡ ốp nhựa. Đèn xi nhan phía trước bên trái bị gãy chột định vị. Ốp nhựa đầu xe bị nứt vỡ kích thước 6cm x 0,2cm, tại vị trí tiếp giáp góc trên bên trái đèn pha chiếu sáng. Ở góc bên phải có dấu vết cà trượt bám dính bùn đất, ở bên trái có dấu vết nứt vỡ kích thước 10cm x 7cm, tại vùng này có bám dính hóa chất màu xanh của xe liên quan, tâm cao cách mặt đất 95cm.

Phanh tay bị cong vênh đầy lệch chiều hướng từ sau ra trước, từ phải qua trái; Ốp cầm tay lái bên phải bị bóp méo phần kim loại, kích thước 3cm x 3cm, tại vị trí này có dấu vết cà trượt mài mòn làm sáng kim loại, bám dính bùn đất chiều hướng từ dưới lên trên, từ trái qua phải. Mặt trước cánh yếm bên trái có dấu vết cà trượt mài mòn làm sạch bụi, bám dính hóa chất màu xanh kích thước 35cm x 9cm, tâm cao cách mặt đất 60cm chiều hướng từ trước ra sau. Mép trên cánh yếm bên phải bị bay chột định vị. Phanh chân bị cong vênh, đầy lệch chiều hướng từ trước ra sau làm chân phanh ép sát vào thân xe, thân chân phanh và mặt ngoài bàn đạp chân phanh có dấu vết cà trượt, mài mòn làm sáng bóng kim loại, chiều hướng từ trước ra sau. Càng để chân phía trước bên phải bị mất phần đệm cao su, cong vênh,

đẩy lệch ép sát vào cần khởi động của xe. Ở mồm của khung còng để chân có dấu vết cà trượt, mài mòn làm sáng kim loại. Còng để chân phía trước bên trái bị đứt, rách đệm cao su. Mặt ngoài tấm cách nhiệt bằng kim loại của ống xả có dấu vết cà trượt, mài mòn làm sáng bóng kim loại, kích thước 30cm x 6cm, chiều hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới.

Tại Kết luận giám định số 14/KLGD-PC09(DVCH) ngày 31/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

“1. Ngay trước thời điểm xảy ra va chạm, xe mô tô 37H1-141.89 di chuyển trên đường quốc lộ 48 theo hướng từ xã Tam Hợp đi huyện Nghĩa Đàn (hướng Tây – Đông), xe ô tô 38C-122.97 di chuyển từ trái qua phải, trước ra sau theo hướng di chuyển của xe mô tô 37H1-141.89.

2. Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô 38C-122.97 với xe mô tô 37H1-141.89:

+ Trên hiện trường: Ở phần đường bên phải đường Quốc lộ 48 theo hướng từ xã Tam Hợp đi huyện Nghĩa Đàn (phần đường phía Nam).

+ Trên mỗi phương tiện:

Trên xe ô tô 38C-122.97: Ở mặt trước bên trái phần đầu xe.

Trên xe mô tô 37H1-141.89: Ở phần phía trước bên trái xe.

- Không đủ cơ sở xác định chính xác góc độ va chạm giữa xe ô tô 38C-122.97 và xe mô tô 37H1-141.89.

3. Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe ô tô 38C-122.97 và xe mô tô 37H1-141.89 ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn.”

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 74/GDPY ngày 30/12/2020 của Trung tâm y tế huyện Quỳnh Hợp, thuộc sở y tế Nghệ An xác định các dấu vết, tổn thương trên cơ thể như sau: “- Đầu, mặt, cổ: + Vỡ, lún xương hộp sọ vùng thái dương đỉnh phải kích thước (13x12cm), chảy máu tai phải, chảy máu mũi miệng, bầm tụ máu hốc mắt phải, xây sát da vùng mặt kích thước (18x8cm), xây sát da vùng cổ kích thước (7x2cm).

- Ngực, bụng, lưng, mông: Xây sát da vùng mạn sườn phải kích thước 7x6cm.

- Bộ phận sinh dục ngoài: Không có dấu vết.

- Hậu môn: Không có dấu vết.

- Tử chi: Xây sát da vùng bả vai trái kích thước 10x11cm.

Chẩn đoán pháp y: Vỡ, lún xương hộp sọ vùng thái dương đỉnh phải.

Kết luận: Nạn nhân Lương Văn B tử vong do chấn thương sọ não kín.”

Tại bản kết luận định giá tài sản số 71/KL-HĐĐG ngày 31/12/2020 của Hội đồng định giá trong TTHS huyện Quỳnh Hợp kết luận:

“Định giá thiệt hại của chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE, màu sơn: Trắng Xanh Đen, số khung 1210DY135900, số máy: HC12E5136032, mang biển kiểm soát 37H1-141.89, đã qua sử dụng là 525.000 đồng (Năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng chẵn.

Định giá thiệt hại của chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu KIA, màu sơn Xanh, số khung B27T7C015398, số máy: JT574048, mang biển kiểm soát 38C-122.97, đã qua sử dụng là 550.000 đồng (Năm trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).”

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Đặng Quang T thừa nhận toàn bộ hành vi gây tai nạn giao thông của mình như sau: Vào khoảng 22 giờ ngày 12/12/2020 Đặng Quang T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA, sơn màu xanh, biển kiểm soát 38C-122.97 chở theo vợ là Trương Thị T đi trên Quốc lộ 48 theo hướng từ huyện Nghĩa Đàn đi xã Tam Hợp, huyện Quỳnh Hợp. Khi đến Km49 +230 đoạn đường thuộc xóm T, xã N, do xe gần hết nhiên liệu nên Đặng Quang T điều khiển xe chuyển hướng sang phần đường bên trái (phần đường dành cho xe đi ngược chiều) theo hướng mình đi để sang đường vào đồ dầu, do chủ quan không chú ý quan sát xe đi ngược chiều để đảm bảo an toàn rồi mới sang đường nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 37H1-141.89 do anh Lương Văn B điều khiển đi ngược chiều với xe ô tô, hậu quả làm anh B bị thương và được đưa đi cấp cứu, nhưng đến ngày 13/12/2020 thì tử vong, tại phiên tòa bị cáo Đặng Quang T nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An đối với bị cáo.

Bản cáo trạng số: 22/CT-VKSQH ngày 23/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, truy tố đối với bị cáo Đặng Quang T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, xác định hành vi điều khiển xe ô tô do không chú ý quan sát, chuyển hướng sang đường không đảm bảo an toàn, nên khi đánh lái sang bên trái (theo hướng đang đi) để sang đường, xe ô tô của Đặng Quang T đã xảy ra va chạm với xe mô tô mang biển kiểm soát 37H1-141.89 do anh Lương Văn B điều khiển đang đi ở phần đường ngược chiều dẫn đến tai nạn, hậu quả làm anh Lương Văn B bị chết. Hành vi của Đặng Quang T đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS 2015, nên đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Quang T từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ, xét hoàn cảnh gia đình, công việc, thu nhập cần xem xét miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại Lương Văn B đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường khắc phục xong toàn bộ chi phí cứu chữa, mai táng, tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng). Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vi Văn T cũng đã thỏa thuận giải quyết xong về tiền hỗ trợ chi phí sửa chữa xe mô tô mang biển kiểm soát 37H1-141.89 bị hư hỏng do tai nạn.

Đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét về phần dân sự.

Vật chứng vụ án: + 01 chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu KIA, màu sơn xanh, biển kiểm soát 38C-122.97, số khung B27T7C15398, số máy JT574048 xe đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 026434; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 3792861 có hiệu lực đến ngày 14/4/2021; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 153494; 01 giấy phép lái xe hạng C số 42016402955 mang tên Đặng Quang T có giá trị đến ngày 10/6/2021. Quá trình điều tra xác định được là tài sản hợp pháp của bị cáo Đặng Quang T, nên cơ quan điều tra đã trả lại.

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave, màu sơn trắng xanh đen, biển kiểm soát 37H1-141.89, số khung 121DY135900, số máy HC12E5136032, xe đã qua sử dụng, 01 đăng ký xe mô tô số 0314466 qua điều tra xác định được là tài sản hợp pháp của anh Vi Văn T, nên cơ quan điều tra Công an đã ra quyết định trả lại cho chủ sở hữu.

Bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến, tranh luận gì thêm.

Nói lời nói sau cùng tại phiên tòa, bị cáo xin lỗi gia đình người bị hại và nhận tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, cũng như lời khai của những người liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định, kết luận giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra Công an đã thu thập tại hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 22 giờ ngày 12/12/2020 bị cáo Đặng Quang T (có giấy phép lái xe ô tô theo quy định) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA, sơn màu xanh, biển kiểm soát 38C-122.97 chở theo vợ là Trương Thị T đi trên Quốc lộ 48 theo hướng từ huyện Nghĩa Đàn đi xã Tam Hợp, huyện Quỳnh Hợp. Khi đến Km49 +230 đoạn đường thuộc xóm T, xã N, do cần tiếp thêm nhiên liệu nên Đặng Quang T điều khiển xe ô

tô chuyển hướng sang phần đường bên trái (theo hướng đang đi) để sang đường, do chủ quan không chú ý quan sát xe đi ngược chiều để nhằm đảm bảo an toàn rồi mới chuyển hướng sang đường, nên khi vừa điều khiển xe ô tô sang được một phần đường (phần đường dành cho xe đi ngược chiều) đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 37H1-141.89 do anh Lương Văn B điều khiển đang lưu thông ngược chiều với xe ô tô, hậu quả làm anh B bị thương và được đưa đi cấp cứu, nhưng đến ngày 13/12/2020 anh B tử vong.

Hành vi điều khiển xe ô tô chuyển hướng sang đường không chú ý quan sát xe đi ngược chiều để đảm bảo an toàn, dẫn đến gây ra tai nạn chết người của bị cáo đã vi phạm Điều 15 Luật giao thông đường bộ, đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015, theo như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, sự lưu thông an toàn của các phương tiện tham gia giao thông, gây thiệt hại đến tính mạng của người bị hại. Hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ mà bị cáo đã gây ra để có tác dụng răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án, xét thấy bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, bản thân người bị hại điều khiển phương tiện tham gia giao thông khi chưa có giấy phép lái xe theo quy định. Ở địa phương bị cáo luôn chấp hành tốt mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có nơi cư trú rõ ràng ổn định, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Để tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo trở thành người tốt, có ích cho xã hội và thể hiện sự khoan hồng, tính nhân văn của pháp luật Nhà nước ta, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cần tạo điều kiện cho bị cáo được tự cải tạo, sửa chữa lỗi lầm của mình dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình là đủ nghiêm, nên cần xem xét áp dụng Điều 36 BLHS để xử phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ chi phí cứu chữa, mai táng và tổn thất tinh thần cho gia đình người bị hại; Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và tại phiên tòa có ý kiến xin xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đó là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Người bị hại Lương Văn B điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi chưa có giấy phép lái xe theo quy định của Luật giao thông đường bộ. Trong quá

trình điều tra đã xác định được, việc Lương Văn B tự ý lấy xe mô tô tham gia giao thông bà Nguyễn Thị L và ông Lương Văn C hoàn toàn không biết, anh Vi Văn T không giao xe mô tô cho B sử dụng, nên không có căn cứ để xem xét về hành vi giao xe cho người không đủ điều kiện tham gia giao thông điều khiển.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự và bị khấu trừ một phần thu nhập hàng tháng khi áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ. Nhưng theo các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là lao động tự do, công việc và thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn lại là lao động chính, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và cần xem xét miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[6] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra cơ quan Công an đã ra quyết định trả lại những tài sản hợp pháp thuộc quyền sở hữu của bị cáo Đặng Quang T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vi Văn T (Quyết định xử lý vật chứng số 06 và 07, ngày 20/01/2021) nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thỏa thuận giải quyết xong toàn bộ phần bồi thường về dân sự. Trong quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm về phần bồi thường dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Quang T chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Đặng Quang T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Đặng Quang T 24 (Hai mươi bốn)** tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo **Đặng Quang T**.

Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh nơi bị cáo cư trú quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện đầy đủ những nghĩa vụ theo quy định Luật thi hành án hình sự.

Trường hợp người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Quang T chịu án phí hình sự sơ thẩm **200.000 đồng** (Hai trăm nghìn đồng).

An xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKS ND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh hợp;
- Cơ quan điều tra CA huyện Quỳnh hợp;
- THADS huyện Quỳnh hợp;
- Bị cáo;
- Bị hại, NCQLNVLQ;
- lưu HS, VP ;

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hà Văn Đông